

Số: **168/2018/QĐST-HNGĐ**

Đông Triều, ngày 18 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2018 giữa:

*Nguyên đơn: Chị Dương Thị T – SN: 1988;

Địa chỉ: Số nhà 848, khu Đ, phường X, thị xã Đ, tỉnh Q.

*Bị đơn: Anh Dương Thanh Bình – SN: 1987;

Địa chỉ: Số nhà 848, khu Đ, phường X, thị xã Đ, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều **212 và Điều 213** của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a và b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/6/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T và anh Dương Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Dương Thanh B được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Dương Minh T, sinh ngày 07/9/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Dương Thị T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng kể từ tháng 6/2018 và có nghĩa vụ giao số tiền cấp dưỡng cho B vào ngày 15 hằng tháng. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Chị T cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh B trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

* Về án phí: Chị Dương Thị T tự nguyện nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003261 ngày 11/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Chị Dương Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị không cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường X ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Nguyễn Văn Giới